

Số: 09/2012/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 được thông qua ngày 17/11/2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giám đốc Công an Tỉnh; Cục thuế Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Lưu*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- VP Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Công an;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản;
- Chi cục Khoáng sản miền Nam;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP/ UBND Tỉnh;
- Đài PTTH Đồng Tháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KTN.Ng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương
Nguyễn Văn Dương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Về việc phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển,
kinh doanh cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/2012 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và các ngành liên quan trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các ngành có liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông trên địa bàn Tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp quản lý

1. Thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định cho mỗi cơ quan.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo và thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông trên địa bàn Tỉnh.

Chương 2

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát sông

1. Cung cấp thông tin bằng văn bản cho các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có mỏ cát: thông tin về giấy phép hoạt động khai thác, số lượng, phương tiện đăng ký phục vụ khai thác, nạo vét của các tổ chức, cá nhân được cấp phép trên địa bàn.

2. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện cùng các ngành liên quan tổ chức kiểm tra liên ngành về lĩnh vực khai thác, vận chuyển cát sông. Sau đợt kiểm tra, tiến hành lập báo cáo kết quả tổng hợp gửi về Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Ngoài ra, phối hợp và cử cán bộ tham gia với Công an Tỉnh trong việc kiểm tra: thường xuyên, đột xuất, ngoài giờ hành chính, kể cả ban đêm (khi có yêu cầu) đối với hoạt động khai thác cát, phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp khai thác trái phép.

3. Tiếp nhận và tổng hợp kết quả số liệu của công tác kiểm tra trong lĩnh vực khai thác, vận chuyển cát sông do các cơ quan phối hợp quy định trong quy chế này, tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân Tỉnh.

4. Hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, giám sát chặt chẽ các khu vực được cấp phép. Báo cáo và đề xuất kịp thời cho Ủy ban nhân dân Tỉnh những khu vực khai thác có ảnh hưởng đến môi trường và nguy cơ sạt lở bờ sông để điều chỉnh giấy phép cho hợp lý.

5. Báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn định kỳ 2 lần/năm. Thời điểm báo cáo trùng với kỳ báo cáo tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn gửi Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam theo quy định.

6. Thực hiện công tác triển khai các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý.

7. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về quản lý hoạt động khoáng sản cho cán bộ chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

8. Phổ biến quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn Tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 5. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát sông.

1. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc tkhai thác, vận chuyển, kinh doanh cát sông của tổ chức, cá nhân; kiểm tra các đơn vị được cấp phép trên địa bàn quản lý (chú ý giám sát chặt vị trí, công suất trên giấy phép đã cấp cho các tổ chức), phát hiện sai phạm, xử lý nghiêm, kịp thời theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành trong lĩnh vực khai thác, kinh doanh, vận chuyển cát sông do Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc đơn vị liên quan chủ trì. Tham gia tập huấn nghiệp vụ quản lý về tài nguyên khoáng sản khi có yêu cầu.

3. Định kỳ, lập và gửi báo cáo tình hình quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định về chế độ báo cáo trong lĩnh vực khoáng sản.

4. Thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình sạt lở bờ sông nơi có hoạt động khai thác cát. Nếu có hiện tượng sạt lở bất thường xảy ra phải tiến hành khảo sát thực địa, kiểm tra đánh giá sơ bộ đồng thời báo cáo về Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo thực hiện.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân sông ven bờ sông nơi có mỏ cát đang khai thác về mục đích, hiệu quả kinh tế, hiệu quả khơi thông dòng chảy của việc khai thác cát.

6. Tổ chức quản lý, bảo vệ chặt chẽ tài nguyên cát sông trên địa bàn.

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ của Công an Tỉnh trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông

1. Thường xuyên tổ chức tuần tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Nghị định số 60/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông.

2. Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành trong lĩnh vực khai thác, vận chuyển cát sông do Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc các đơn vị liên quan chủ trì.

3. Chủ trì, thành lập Đoàn kiểm tra, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất, ngoài giờ hành chính (kể cả ban đêm) đối với hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông.

Điều 7. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông

Tổ chức kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra và xử lý các sai phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động kinh doanh mua bán cát sông, các sai phạm về thực hiện chế độ tài chính.

Điều 8. Chức năng, nhiệm vụ của Cục Thuế Tỉnh trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông

Tổ chức kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra xử lý các sai phạm của các tổ chức, cá nhân trong việc kê khai, đăng ký các hoạt động liên quan đến khai thác, vận chuyển, bến bãi tập kết, kinh doanh cát sông; kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ thuế, phí và lệ phí trong hoạt động kinh doanh cát sông.

Điều 9. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Công Thương trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông

Tổ chức kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra và đề xuất xử lý các vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong việc lập chứng từ, hóa đơn mua bán cát sông.

Điều 10. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Giao thông Vận tải trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông

Tổ chức kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra xử lý các vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định về an toàn giao thông đường thủy nội địa, an toàn giao thông đường bộ khi khai thác, vận chuyển cát sông.

Điều 11. Chức năng, nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phối hợp quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển cát sông

Tổ chức khảo sát, theo dõi thường xuyên để phát hiện và xác định các khu vực sạt lở. Tổng hợp, cung cấp thông tin các khu vực sạt lở và mức độ sạt lở kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong việc tổ chức, thực hiện quy chế này sẽ được khen thưởng theo quy định.
2. Đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của quy chế này và các quy định của pháp luật liên quan, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các đơn vị thực hiện theo chức năng nhiệm vụ tại quy chế này. Định kỳ 6 tháng, hàng năm chủ trì phối hợp với Công an Tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Giao thông Vận tải, Cục Thuế Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp đánh giá những khó khăn, vướng mắc đề xuất hướng giải quyết, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân Tỉnh để xem xét, giải quyết./. *lưu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dương